

Số: ~~1228~~/KH-UBND

Ninh Hòa, ngày 07 tháng 04 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”

Thực hiện Kế hoạch số 1403/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án 06); UBND thị xã Ninh Hòa xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn thị xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

1.1. Triển khai thực hiện Thông tư quy định về danh mục, sản phẩm được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.2. Triển khai thực hiện Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để mở cơ chế cho phép cơ quan quản lý cung cấp dịch vụ dữ liệu dân cư cho cá nhân, tổ chức có tính phí, tạo nguồn thu để xây dựng, duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu; bảo đảm minh bạch, an toàn và đúng pháp luật.

(Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.3. Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.4. Triển thực hiện Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.5. Triển thực hiện Nghị định định danh và xác thực điện tử.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.6. Triển thực hiện Thông tư hướng dẫn trao đổi thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các bộ, ngành, địa phương.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.7. Nghiên cứu, tham gia góp ý sửa đổi Luật Căn cước công dân, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện phát triển Chính phủ số trong thời gian tới; góp ý xây dựng Nghị định mới hoặc Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ theo hướng bổ sung quy định về quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo trình tự, thủ tục rút gọn.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.8. Xây dựng cơ chế thanh tra, kiểm tra cán bộ sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; qua việc kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu với các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp, đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lộ lọt dữ liệu.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.9. Phối hợp triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh điện tử của Bộ Công an trong khuôn khổ các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp quốc gia.

(Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp).

2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

2.1. Phối hợp tổ chức tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên cổng Dịch vụ công quốc gia và Cơ sở dữ liệu thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế.

(Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện).

2.2. Hướng dẫn thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cấp huyện phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.3. Phối hợp triển khai, phát triển, nâng cấp hệ thống định danh và xác thực điện tử, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện

từ trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh trên địa bàn thị xã theo đề nghị của Công an tỉnh.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.4. Phối hợp thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực danh điện tử của Bộ Công an với cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại địa phương theo đề nghị của Công an tỉnh.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.5. Triển khai thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh về giải pháp hỗ trợ ngành Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.6. Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu đề xuất UBND tỉnh chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.7. Thực hiện triển khai số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

(Giao Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.8. Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của cổng Dịch vụ công quốc gia.

(Giao Văn phòng UBND HĐND và UBND thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.9. Phối hợp tổ chức triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công an số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm... tại địa phương.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.10. Xây dựng và triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.11. Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên công dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.12. Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với công Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cấp huyện phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. ...

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.13. Triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan).

3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

3.1. Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan)

3.2. Xây dựng mô hình, tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan)

3.3. Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan)

3.4. Hướng dẫn triển khai nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ xác thực các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn thị xã theo lộ trình của Bộ Công an.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

4. Phục vụ phát triển công dân số

4.1. Bắt đầu cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành xác thực và đảm bảo.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

4.2. Phối hợp xây dựng, nâng cấp, mở rộng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

5.1. Khẩn trương hoàn thiện cơ sở dữ liệu được giao quản lý để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ theo lộ trình và chỉ đạo ngành dọc của các ngành có liên quan.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

5.2. Dữ liệu dân cư được tạo lập thành các bộ dữ liệu khác nhau, cho phép triển khai các dịch vụ đổi mới, sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế xã hội theo quy định của pháp luật.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

6.1. Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số đảm bảo nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch)

6.2. Phối hợp triển khai các nội dung về xây dựng, triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) trên nền tảng bản đồ số, phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, các chính sách khác và cơ chế khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần hoạch định chính sách theo yêu cầu.

(Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường:

- Chủ động triển khai thực hiện các nội dung nêu tại Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện, đồng thời tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả thực hiện về UBND thị xã và khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên.

- Tham mưu UBND thị xã về việc thành lập Tổ công tác triển khai Đề án (Tổ công tác) do đồng chí Chủ tịch UBND thị xã làm Tổ trưởng; Chánh Văn phòng UBND thị xã làm Tổ phó; Lãnh đạo Công an thị xã được phân công phụ trách làm Tổ Phó Thường trực. Thành viên là đại diện lãnh đạo phòng: Tài chính – Kế hoạch; Giáo

dục và Đào tạo; Lao động – Thương binh và Xã hội; Tư pháp; Văn hóa – Thông tin; Tài nguyên và Môi trường; Y tế; Bảo hiểm xã hội; Chỉ huy Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Công an thị xã là thành viên – thư ký Tổ công tác. Tham mưu Chủ tịch UBND thị xã phê duyệt danh sách thành viên và ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác theo đúng quy định. Tổ công tác có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ thuộc Đề án; định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án về Tổ công tác Đề án cấp tỉnh theo quy định; sử dụng bộ máy giúp việc thuộc lực lượng Công an do Công an thị xã đề xuất (thành lập Tổ Công tác triển khai Đề án trong lực lượng Công an thị xã, do Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội chịu trách nhiệm chính). Kinh phí hoạt động được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác do Phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu thực hiện và tự giải thể khi đã hoàn thành triển khai các nhiệm vụ tại Đề án.

2. Đề nghị Toà án nhân dân thị xã, Viện kiểm sát nhân dân thị xã; yêu cầu các ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm được phân công và chỉ đạo của cấp trên theo ngành dọc xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai tại cơ quan, đơn vị; lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, tiến độ được giao; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung Kế hoạch.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo. Định kỳ trước ngày 10 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án (*mốc thời gian báo cáo từ ngày 11 tháng trước đến ngày 10 tháng báo cáo*) hoặc báo cáo đột xuất (*khi có yêu cầu*) theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Công an thị xã (qua Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội. Số điện thoại liên hệ: 0258.3631099) để tập hợp báo cáo Công an tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời có văn bản gửi Công an thị xã để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND thị xã xem xét, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Phòng PC06 – Công an tỉnh (theo dõi);
- TT Thị ủy, TT HĐND thị xã (báo cáo);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thị xã (chỉ đạo);
- UBMTTQVN thị xã (phối hợp chỉ đạo);
- Toà án, Viện kiểm sát nhân dân thị xã (phối hợp thực hiện);
- Các Phòng chuyên môn (thực hiện);
- UBND các xã, phường (thực hiện);
- Công an thị xã (thực hiện);
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Vinh Thạnh